

# CHUYÊN ĐỀ 1

## DÃY SỐ TỰ NHIÊN – Phiếu 01



**Dạng 1:** Hoàn thành dãy số có quy luật

Điền số thích hợp vào chỗ chấm và nêu rõ quy luật của dãy số.

a. 11, 15, 19, 23, .....

Quy luật: .....

b. 3, 5, 8, 12, ....., 23, 30

Quy luật: .....

c. 5, 7, 11, 17, ....., 35, 47

Quy luật: .....

d. 2, 3, 6, 11, 20, 35, 60, ....., 168, 277

Quy luật: .....

e. 26, 21, 16, 11, .....

Quy luật: .....

f. 89, 80, 72, 65, 59, ....., 50

Quy luật: .....

g. 199, 123, 76, 47, 29, 18, ....., 7, 4

Quy luật: .....

h. 4, 12, 26, 46, ....., 104

Quy luật: .....

i. 6, 12, 24, 48, ....., 192

Quy luật: .....

k. 3, 6, 18, 72, 360, ....., 15120

Quy luật: .....

l. 2, 3, 7, 16, 32, 57, 93, ....., 206

Quy luật: .....

m. 2880, 480, 96, 24, 8, ....., 4

Quy luật: .....

n. 5, 11, 24, 51, 106, 217, ....., 887

Quy luật: .....

o. 6195, 2064, 687, 228, 75, ....., 7

Quy luật: .....

Nào cùng giải trí



$$\begin{array}{rcl} \square & - & \square = \text{game controller} \\ + & & + \\ \square & - & 2 = 10 \\ || & & || \\ 20 & & \square \end{array}$$

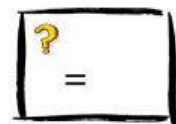
$$A + A + A = 3$$

$$B + B + A = 5$$

$$A + B \times C = ?$$

Với  $C = 100$

.....  
.....



Hãy tìm ra quy luật của những phép tính dưới đây và điền số thích hợp vào chỗ chấm

$$8 + 2 = 16106$$

$$5 + 4 = 2091$$

$$9 + 6 = 54153$$

$$7 + 5 = 35122$$

$$20 + 3 = \dots\dots\dots$$

Hãy cho cô biết cảm xúc của con về phiếu bài tập này tại đây:



----- Hết -----

**Dạng 2:** Tìm số số hạng, Bài toán đánh số trang sách...

**Phiếu 02**

Trong dãy số cách đều:

$$\text{Số số hạng} = (\text{Số hạng lớn nhất} - \text{Số hạng bé nhất}) : \text{Khoảng cách} + 1$$

$$\text{Tổng của dãy} = (\text{Số hạng lớn nhất} + \text{số hạng bé nhất}) \times \text{Số số hạng} : 2$$

**Câu 1:** Cho dãy số 11, 14, 17, ..., 68. Hãy xác định dãy trên có bao nhiêu số hạng?

---

---

---

---

---

**Câu 2:** Tính tổng các số hạng của dãy số: 5, 10, 15, ..., 50.

---

---

---

---

---

**Câu 3:** Cho dãy số: 2, 4, 6, 8, 10, 12, ..... . Tìm số hạng thứ 2014 của dãy số trên?

---

---

---

---

---

$$\text{Số hạng lớn nhất} = (\text{Số số hạng} - 1) \times \text{Khoảng cách} + \text{Số hạng bé nhất}$$

**Câu 4:** Có bao nhiêu chữ số mà chứa chữ số 1?

A. 18

B. 19

C. 20

D. 10

---

---

---

**Câu 5:** Có bao nhiêu số có 2 chữ số chia hết cho 5?

A. 19

B. 18

C. 17

D. 20

.....

.....

**Câu 6:** Số các chữ số được sử dụng để viết số trang của một cuốn sách là 35. Hỏi cuốn sách đó có bao nhiêu trang?

A. 15

B. 12

C. 22

D. 18

.....

.....

**Câu 7:** Cho dãy số: 1, 3, 5, 7, .....

Hỏi số hạng thứ 20 của dãy số là số nào?

.....

.....

.....

**Câu 8:** Tính tổng của 100 số lẻ đầu tiên.

.....

.....

**Câu 9:** Người ta đếm thấy có 432 chữ số được sử dụng để đánh số trang sách bắt đầu từ 1. Hỏi quyển sách đó có bao nhiêu trang.

.....

.....

.....

.....

.....